ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 494 /BC-UBND	*Kon Rẫy, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

BÁO CÁO
Sơ kết 02 năm thực hiện Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ tỉnh Kon Tum năm 2021 và năm 2022"* trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Thực hiện Kế hoạch số 3356/KH-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức hội nghị sơ kết Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ (DQTV) trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 và năm 2022"*;

UBND huyện Kon Rẫy báo cáo Sơ kết 02 năm thực hiện Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 và năm 2022" (Đề án)* trên địa bàn huyện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kon Rẫy là huyện miền núi, có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về mặt quốc phòng. Tổng diện tích tự nhiên 91.134 ha, dân số 30.549 người, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm hơn 64%. Huyện có 07 đơn vị hành chính gồm: 06 xã, 01 thị trấn, 49 thôn làng.

Trong những năm qua, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện cơ bản ổn định; kinh tế có bước tăng trưởng, đời sống Nhân dân càng ngày được cải thiện. Các tiềm lực về quốc phòng được tăng cường, lực lượng vũ trang huyện có bước chuyển biến toàn diện.

Tuy nhiên, Kon Rẫy vẫn là huyện nghèo, điều kiện cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu, trình độ dân trí còn thấp, phong tục tập quán một số vùng dân tộc thiểu số còn lạc hậu. Những đặc điểm trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện Đề án. Song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, UBND huyện và vai trò tham mưu của Ban CHQS huyện kết quả và chất lượng triển khai thực hiện Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn huyện Kon Rẫy trong 02 năm đạt kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trực tiếp là Nghị quyết TW8 *(Khóa IX)*. Nhận thức rõ tầm quan trọng, nhiệm vụ trong thực hiện Đề án, được sự lãnh đạo

của Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn huyện Kon Rẫy"*. UBND huyện đã chủ động ban hành kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng hàng năm đều xác định nội dung, nhiệm vụ xây dựng và thực hiện Đề án.

2. Công tác quản lý Nhà nước về DQTV

- UBND huyện đặc biệt coi trọng công tác quản lý Nhà nước, khai thác mọi tiềm lực, thế mạnh phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Nhờ đó, việc thực hiện Đề án được triển khai chặc chẽ, nề nếp, đạt chất lượng, hiệu quả cao. Chất lượng tổng hợp, trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng DQTV được nâng cao; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Để đạt được kết quả đó, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện đã cụ thể hóa từng nội dung và chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về Luật DQTV cũng như những nội dung chủ yếu trong Đề án; nội dung thông tin, tuyên truyền, giáo dục chủ yếu tập trung vào các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến việc thực hiện Luật DQTV và các chính sách trong Đề án.

- Phát huy vai trò tham mưu của cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy quân sự huyện giúp UBND huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về DQTV theo chức năng ở tất cả các cấp.

3. Công tác tổ chức xây dựng lực lượng

a) Củng cố kiện toàn Ban chỉ huy quân sự và cán bộ DQTV

- Ban CHQS cấp xã: Ban CHQS các xã, thị trấn được bố trí 4 đồng chí gồm: Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Chính trị viên, Chính trị viên phó.

- Ban CHQS cơ quan, tổ chức: Số lượng 04 người gồm: Chỉ huy trưởng là người đứng đầu cơ quan, tổ chức kiêm nhiệm; Chính trị viên, Chính trị viên phó, Chỉ huy phó là cán bộ kiêm nhiệm.

- Cán bộ quản lý chỉ huy đơn vị DQTV Trung đội gồm: Trung đội trưởng; tiểu đội trưởng; khẩu đội trưởng.

b) Số lượng, chất lượng, tổ chức biên chế đơn vị DQTV

Hằng năm, chỉ đạo Ban CHQS huyện, các xã, thị trấn tiến hành đăng ký, quản lý, tuyển chọn DQTV nòng cốt thực hiện theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, cụ thể:

- Lực lượng Dân quân: Xây dựng lực lượng Dân quân ở 07 xã, thị trấn với tổng số: 554 người, đạt 1,9% so với dân số; gồm: Dân quân cơ động 224 người, đạt 100%, Dân quân tại chỗ 147 người, đạt 100%; Dân quân binh chủng 232 người, đạt 37,1% *(gồm Dân quân phòng không, pháo binh, công binh, trinh sát, thông tin, phòng hóa, y tế);* Đảng viên trong dân quân đạt 19%; Đoàn viên trong

dân quân đạt 60%.

- Lực lượng tự vệ: Xây dựng 04 đầu mối, cơ quan, tổ chức cơ sở, quân số 98 người, đạt 15,1% so với DQTV, trong đó có 02 Ban CHQS cơ quan, tổ chức, lực lượng tự vệ tại chỗ 59 người, đạt 100%, lực lượng binh chủng chiến đấu 36 người, đạt 100%. Đảng viên trong lực lượng tự vệ 54,1%, Đoàn viên trong lượng lượng tự vệ 43,5%.

- Cấp xã: 100% chỉ huy trưởng là đảng viên, trong đó 7/7 người tham gia cấp ủy *(đạt 100%);* Có 07 Phó Chỉ huy trưởng, trong đó: 07 là đảng viên *(đạt 100%),* 07 Chi bộ quân sự, trong đó: 7/7 Chi bộ quân sự có Chi ủy *(đạt 100%) (chi tiết tại bảng số III Phụ lục 1).*

c) Cơ cấu thành phần, quy mô tổ chức xây dựng lực lượng

- Cơ cấu thành phần lực lượng: Thực hiện theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ và Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số Điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ cụ thể:

+ Lực lượng DQTV bộ binh gồm: DQTV cơ động, DQTV tại chỗ.

+ Lực lượng DQTV Phòng không gồm: DQTV súng máy phòng không Ỉ2,7^{mm}.

+ DQTV pháo binh gồm: DQTV Cối 82^{mm}, DQTV Cối 60^{mm}, DQTV ĐKZ 82mm.

+ Lực lượng DQTV binh chủng bảo đảm gồm: Trinh sát, Thông tin, Công binh, Phòng hóa, Y tế.

- Quy mô tổ chức biên chế:

+ Cấp huyện: Đã tiến hành tổ chức 01 Trung đội Dân quân cơ động, 01 Trung đội súng máy phòng không 12,7^{mm}, 01 Trung đội cối 82^{mm}, 01 Trung đội ĐKZ, 01 Trung đội công binh, 01 Trung đội thông tin.

+ Cấp xã: Tố chức 01 Trung đội Dân quân cơ động, 01 tổ Trinh sát, 01 tổ Thông tin, 01 tổ Công binh, 01 tổ Phòng hóa, 01 tổ Y tế; trên hướng phòng thủ chủ yếu, khu vực phòng thủ then chốt của huyện tổ chức Khẩu đội cối 60^{mm};

+ Cấp thôn: Mỗi thôn tổ chức 01 tổ Dân quân tại chỗ.

- Số lượng, chất lượng:

+ Đến tháng 10 năm 2022 tổng số cơ sở DQTV: 11 đầu mối. Tổng số DQTV: 652 đ/c, đạt 2,1% so với dân số toàn huyện *(chi tiết tại bảng số I Phụ lục 1).*

+ Năm 2021, đảng viên trong lực lượng DQTV 158 đ/c chiếm 24,2% so với tổng số DQTV. Năm 2022, Đoàn viên trong DQTV: 390 Đ/c đạt 60,1% so với tổng số DQTV *(chi tiết tại bảng số II Phụ lục 1).*

+ Có 7/7 Chỉ huy trưởng là đảng viên, 7/7 tham gia cấp ủy cùng cấp *(đạt 100%);* có 7/7 Phó Chỉ huy trưởng, 7/7 là đảng viên *(đạt 100%),* 07 Chi bộ quân

sự, trong đó 7/7 Chi bộ quân sự có Chi ủy *(đạt 100%)(chi tiết tại bảng số III Phụ lục 1)*.

4. Công tác đăng ký, quản lý và sử dụng vũ khí trang bị, kỹ thuật và công cụ hỗ trợ

- Đã tiến hành tổ chức biên chế vũ khí, trang bị, kỹ thuật và công cụ hỗ trợ cho các đơn vị DQTV theo Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng về quy định trang bị, đăng ký, quản lý sử dụng vũ khí vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV.

- Việc sử dụng vũ khí đạn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập hàng năm; thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng quy định.

5. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện và diễn tập

a) Kết quả quy hoạch, đào tạo bố trí sử dụng cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã, cơ quan, tổ chức: UBND huyện đã làm tốt công tác tạo nguồn cán bộ quân sự cơ sở trong năm 2021 và năm 2022; trong đó, đã cử 04 đồng chí theo học tại trường quân sự Quân khu 5. Hiện nay, số cán bộ đào tạo được là 19 đồng chí và thực hiện bố trí, sắp xếp đúng chuyên ngành đã học là 15 đồng chí *(chi tiết tại Phụ lục 2)*.

b) Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ: Trong năm 2021 và năm 2022, Ban CHQS huyện đã cử tham gia và tổ chức được 09 lớp tập huấn cho 232 người, gồm cán bộ Ban Chỉ huy, cấp trung đội, thôn đội, tiểu đội và khẩu đội. Qua tập huấn đã nâng cao trình độ, năng lực tổ chức chỉ đạo, chỉ huy, từng bước đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới *(chi tiết tại Phụ lục 3)*.

c) Công tác huấn luyện

- Công tác huấn luyện DQTV hằng năm tổ chức huấn luyện theo đúng, đủ nội dung, chương trình, thời gian huấn luyện DQTV quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ Quốc phòng và Quy định số 310/QĐ-BCH ngày 05/02/2021 của Bộ CHQS tỉnh Kon Tum. Hằng năm, chỉ đạo huấn luyện 100% cơ sở DQTV, quân số huấn luyện đạt trên 90% *(chi tiết tại Phụ lục 3)*; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, trong đó có 75% khá, giỏi.

- Tổ chức hội thi, hội thao cấp huyện theo đúng quy định. Trong năm 2021, đã tổ chức Hội thi pháp luật DQTV cấp huyện và tham gia cấp tỉnh; kết quả đạt giải nhì Chỉ huy trưởng huyện và giải 3 Chỉ huy trưởng cấp xã. Năm 2022, đã tổ chức Hội thao Trung đội Dân quân cơ động cấp huyện và tham gia cấp tỉnh theo đúng thành phần quy định.

d) Công tác diễn tập: Tổ chức và sử dụng lực lượng DQTV tham gia diễn chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã đến nay đã được 4/7 xã, thị trấn; diễn tập bảo vệ mục tiêu, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ rừng, phòng, chống lụt bão, tiềm kiếm cứu nạn đạt kết quả tốt.

6. Hoạt động của DQTV

a) Xây dựng hệ thống kế hoạch: Hằng năm, đã chủ động xây dựng đầy đủ hệ thống kế hoạch như: Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động DQTV, kế hoạch mở rộng lực lượng trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ); kế hoạch sử dụng lực lượng DQTV trong thực hiện nhiệm vụ A, A2, A4; quy chế, kế hoạch hoạt động phối hợp của DQTV và các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ... theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Chương III Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng về chế độ SSCĐ và kế hoạch về DQTV.

b) Duy trì các chế độ SSCĐ: đã tổ chức duy trì trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày nghỉ, giờ nghỉ và các dịp lễ tết theo đúng quy định tại Điều 3 Chương II Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng về chế độ SSCĐ và kế hoạch về DQTV, cụ thể:

- Trực chỉ huy: Chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự các xã, thị trấn tổ chức luân phiên trực.

- Trực sẵn sàng chiến đấu: Tổ chức trực 100% quân số các đơn vị dân quân tự vệ tập trung làm nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền điều động.

c) Thực hiện quy chế, kế hoạch phối hợp

Trong những năm qua, hoạt động của lực lượng DQTV ngày càng đi vào nề nếp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của Dân quân cơ động được nâng lên, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Kiểm lâm và các lực lượng khác thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp theo các Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; duy trì nghiêm chế độ giao ban, trao đổi tình hình, sơ kết, tổng kết, hội ý đúng quy định; Từ năm 2021 đến nay, đã huy động 677 lượt người với 6.242 ngày công, các cán bộ, chiến sỹ DQTV trực sẵn sàng chiến đấu trong các dịp lễ, tết, các ngày lễ trọng đại của đất nước, địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 76/CT-BQP ngày 10/4/2012 của Bộ Quốc phòng về tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận của lực lượng DQTV trong tình hình mới, kế hoạch của cấp trên về tổ chức lực lượng DQTV làm công tác dân vận, Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo các địa phương tổ chức cho lực lượng DQTV vừa huấn luyện, vừa làm công tác dân vận giúp nhân dân trên 1.030 ngày công lao động, như: nạo vét kênh, mương chống hạn, làm đường nông thôn, vệ sinh môi trường... Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân được thực hiện thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua đó đã tạo được thế trận lòng dân, niềm tin của nhân dân vào lực lượng vũ trang địa phương *(chi tiết tại Phụ lục 4).*

7. Kết quả thực hiện chế độ chính sách đối với DQTV

- Chế độ chính sách đối với DQTV được thực hiện đảm bảo đúng, đủ theo quy định của pháp luật, UBND huyện thực hiện theo Nghị quyết số 79/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên

địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể: Chi trả tiền lương, phụ cấp, công tác phí, trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn và các chế độ chính sách khác được thực hiện theo quy định với tổng số tiền 3.537 triệu đồng *(chi tiết tại Phụ lục 5)*, bảo đảm cho nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng DQTV phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương. Qua đó kịp thời động viên cán bộ, chiến sỹ an tâm công tác, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

8. Bảo đảm nhà làm việc, nhà ở và trang thiết bị chuyên ngành quân sự cho Ban CHQS cấp xã và nhà ở cho tiểu đội Dân quân thường trực

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Đề án *"Xây dựng nhà làm việc cho Ban CHQS xã, phường, thị trấn; nhà ở cho tiểu đội dân quân thường trực các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Kon Tum"*. Hiện nay, đã có 01 trụ sở làm việc cho Ban CHQS thị trấn; đang tiến hành xây dựng trụ sở mới cho Ban CHQS xã Tân Lập và xã Đăk Tờ Re. Có 4/7 đơn vị chưa có điều kiện xây dựng trụ sở riêng, đã bố trí phòng làm việc riêng đủ diện tích cho hội họp, giao ban, luân phiên trực sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân và bố trí bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, tủ sắt đựng súng, công cụ hỗ trợ, vật chất huấn luyện, trang phục dùng chung, máy điện thoại và một số vật chất khác theo đúng Hướng dẫn số 116/HD-DQ ngày 16/02/2022 của Cục Dân quân tự vệ/Bộ Tổng Tham mưu *(chi tiết tại Phụ lục 6)*.

III. HẠN CHẾ KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN

1. Một số hạn chế, khuyết điểm

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến luật DQTV, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ, Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025"* và văn bản của các cấp, các ngành ở một vài địa phương chưa thật sự sâu rộng, thường xuyên. Do đó một bộ phận đảng viên và nhân dân chưa thấy hết vị trí, vai trò của lực lượng DQTV trong thời kỳ mới.

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quân sự và công tác phát triển đảng viên trong lực lượng Dân quân có đơn vị chưa đạt được chỉ tiêu.

- Một số cán bộ Ban CHQS cấp xã chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm của mình; chưa đầu tư, nghiên cứu, vận dụng, cụ thể hóa các văn bản liên quan đến công tác DQTV để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại cơ quan đơn vị mình.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan: Điều kiện kinh tế khó khăn, nên một số cán bộ tập trung đầu tư phát triển kinh tế gia đình, việc đầu tư thời gian, trí tuệ để nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy, người đứng đầu cơ quan có lúc, có thời điểm chưa tốt.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tuyên truyền Đề án "*Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025"* chưa thường xuyên, hiệu quả còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về công tác DQTV trong tình hình mới.

- Vai trò chủ trì tham mưu của cơ quan Quân sự trong việc tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp nâng cao hiệu quả Đề án "*Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025"* có thời điểm chưa kịp thời; việc triển khai và hướng dẫn đôn đốc thực hiện các nội dung, chỉ tiêu xác định trong kế hoạch chưa cụ thể.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2021 và năm 2022, việc triển khai thực hiện Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2021 và năm 2022"*, vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền địa phương các cấp được tăng cường; lực lượng DQTV được xây dựng rộng khắp, thống nhất trên toàn huyện, có số lượng phù hợp, chất lượng ngày càng cao. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu và các hoạt động của lực lượng DQTV ngày càng có hiệu quả, phát huy tốt vai trò nòng cốt, xung kích trong lao động sản xuất, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cháy nổ, cháy rừng, bảo vệ môi trường, cùng với các lực lượng khác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương phát triển kinh tế - xã hội. Các chế độ chính sách bảo đảm cho lực lượng DQTV trên địa bàn huyện đã được thực hiện ngày càng tốt hơn; việc xây dựng dự toán, quyết toán ngân sách bảo đảm cho huấn luyện và hoạt động của lực lượng DQTV được thực hiện theo quy định Luật Ngân sách và Nghị quyết của HĐND huyện.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong những năm tiếp theo, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Kon Rẫy nói riêng tiếp tục ổn định; kinh tế tiếp tục có bước tăng trưởng, đời sống Nhân dân càng ngày được cải thiện. Các tiềm lực về quốc phòng được tăng cường, lực lượng vũ trang huyện có bước chuyển biến toàn diện. Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "*Diễn biến hòa bình"*, bạo loạn lật đổ; triệt để lợi dụng vấn đề về *"dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền"* chỉ đạo bọn phản động trong nước và nước ngoài tuyên truyền, xuyên tạc đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó điều kiện khí hậu, thời tiết diễn biến khó lường, dịch bệnh thiên tai diễn biến theo chiều hướng phức tạp những đặc điểm đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả triển khai, thực hiện Đề án.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

- Thường xuyên kiện toàn Ban CHQS cấp xã, cơ quan tổ chức có đủ theo biên chế; có 100% Chỉ huy trưởng Ban CHQS các xã, thị trấn tham gia vào Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, 60% có trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở.

- Xây dựng lực lượng DQTV của huyện theo đúng tỷ lệ; tổ chức biên chế lực lượng DQTV trong các trạng thái Quốc phòng đúng theo chỉ thị, hướng dẫn của trên; bảo đảm xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, rộng khắp, đủ cơ cấu, thành phần, chất lượng từng bước nâng cao, phấn đấu tỷ lệ đảng viên trong lực lượng Dân quân đạt trên 19%; cán bộ Ban CHQS xã, thị trấn, cơ quan, tổ chức, Trung đội trưởng, Thôn đội trưởng, Tiểu đội trưởng cơ động là đảng viên.

- Tổ chức bồi dưỡng, giáo dục chính trị - pháp luật, huấn luyện DQTV bảo đảm, 100% các cơ sở DQTV được huấn luyện theo đúng chương trình, thời gian, quân số tham gia huấn luyện cho từng đối tượng đạt 90% trở lên; cấp huyện tổ chức Hội thi, Hội thao DQTV 01 lần/1 năm.

- Hằng năm, có từ 20 - 25% đơn vị tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã *(bảo đảm trong nhiệm kỳ 5 năm, 100% các xã, thị trấn đều tổ chức diễn tập ít nhất 1 lần).*

- Thực hiện tốt Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV; tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới ở cơ sở và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác của địa phương, làm tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở vững mạnh về chính trị.

- Tiếp tục bảo đảm đầy đủ trang phục, công cụ hỗ trợ, báo Quân đội nhân dân theo đúng quy định.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Cấp ủy, chính quyền địa phương và cơ quan chức năng cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ đảng viên, nhân dân nhận thức rõ vai trò, vị trí chiến lượt của lực lượng DQTV trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về trách nhiệm nhất là của đội ngũ lãnh đạo, chủ trì các cấp đối với nhiệm vụ xây dựng lực lượng DQTV.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, vai trò tham mưu của cơ quan quân sự các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đối với công tác DQTV, chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng, đào tào đội ngũ cán bộ quân sự cơ sở gắn với công tác quy hoạch và sử dụng đội ngũ cán bộ quân sự, góp phần nâng cao trình độ năng lực làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quân sự, quốc phòng địa phương.

- Thường xuyên làm tốt công tác đăng ký, quản lý lực lượng DQTV, quan tâm bố trí việc làm, giải quyết việc làm cho đội ngũ cán bộ trung đội trưởng Dân quân cơ động, trung đội trưởng Dân quân binh chủng chiến đấu tại địa phương.

Hằng năm, chỉ đạo chặt chẽ việc huấn luyện và hội thi, hội thao, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ kỹ chiến thuật cho lực lượng DQTV.

- Chỉ đạo cơ quan quân sự, công an, kiểm lâm tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV; tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới ở cơ sở và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác của địa phương, làm tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở vững mạnh về chính trị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, sơ tổng kết việc thực hiện văn bản về Luật DQTV, Nghị định của Chính phủ; Nghị quyết của HĐND tỉnh, huyện về xây dựng lực lượng và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV.

- Hằng năm, căn cứ Luật DQTV, Nghị định của Chính phủ, Chỉ lệnh của Bộ Quốc phòng, Quân khu, Hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, UBND huyện ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các mặt công tác xây dựng lực lượng DQTV theo quy định.

Trên đây là báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án *"Tổ chức, xây dựng, huấn luyện hoạt động và chế độ, chính sách đối với DQTV trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 và năm 2022"* của UBND huyện Kon Rẫy./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Bộ CHQS tỉnh (b/cáo);
- TT Huyện ủy (b/cáo);
- TT HĐND huyện (b/cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Ban CHQS huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY - KON TUM

Nguyễn Văn thủy